

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HSST

Ngày: 29/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Võ Huy Luận

- Ông Hồ Khắc T

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Giang Ngọc Hà– Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 238/2024/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 11/01/2024 đối với bị cáo:

Trần Ngọc T. Tên gọi khác: T Gôn. Giới tính: Nam; Sinh năm 1987 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 9, phường Phú Trinh, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Ngọc Thơm (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 15/12/2011, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 217/HSST. Chấp hành xong vào ngày 19/4/2017; Tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 30/12/2003, TAND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 64/HSST. -Ngày 26/11/2019, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số 184/HSST. - Ngày 21/01/2021, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp 12 tháng tù tại bản

án số 184 ngày 26/11/2019 của TAND thành phố Phan Thiết, buộc chấp hành hình phạt chung là 30 tháng tù, tại Bản án số 12/HSST. Chấp hành xong vào ngày 12/8/2022; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Ông Võ Hoàng Ân – sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 3, Bình Hưng, Phan Thiết, Bình Thuận

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Đặng Quốc Thạch – sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 6, Lạc Đạo, Phan Thiết, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/10/2018, Võ Hoàng Ân đang ngồi uống nước mía tại vỉa hè thuộc khu phố 11, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết thì Trần Ngọc T đi bộ ngang qua thấy Ân nên T đi vào ngồi uống nước mía cùng với Ân được khoảng 15 phút thì T hỏi mượn xe mô tô biển số 86C1- 241.83 của Ân để đi mua cơm. Ân đồng ý.

Mượn được xe mô tô biển số 86C1- 241.83, T chạy xe đi mượn tiền để mua cơm nhưng không mượn được nên T nảy sinh ý định lấy xe của Ân đem cầm thế. T gọi điện thoại cho Đặng Quốc Thạch nhờ Thạch cầm thế xe mô tô và hẹn gặp nhau tại Công viên Võ Văn Kiệt thuộc phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết thì Thạch đồng ý. T đến điểm hẹn đợi khoảng 15 phút thì Thạch đến gặp T. T nói với Thạch “cầm xe giùm tao”, Thạch hỏi “xe này của ai, có giấy tờ gì không? cầm bao nhiêu tiền?” T trả lời “xe này của tao, giấy tờ xe để ở nhà, cầm bao nhiêu cũng được”. Thạch tin là thật nên Thạch chạy xe mô tô biển số 86C1- 241.83 chở T đến ngã tư đường Thủ Khoa Huân - Trần Hưng Đạo thuộc khu phố 4, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết để T lại, rồi điều khiển xe chạy đến tiệm game bắn cá Hoàng Gia thuộc khu phố 4, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, Thạch cầm thế xe mô tô trên cho một đối tượng tên Bầu (không rõ nhân thân) lấy số tiền 3.000.000 đồng. Thạch đưa cho T số tiền 3.000.000 đồng, T cho Thạch 300.000 đồng. Số tiền còn lại, T tiêu xài hết.

Võ Hoàng Ân đợi T về trả xe nhưng không thấy, Ân gọi điện thoại cho T không được nên đến ngày 23/10/2018, Ân đến Công an phường Phú Thủy trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 141 ngày 03/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

Xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh trắng, biển số 86C1-241.83. Số khung RLCE55P10DY226529, số máy 55P1 – 226549 (xe không thu hồi được) tỷ lệ còn lại 80%, trị giá tài sản là 31.600.000 đồng.

Về phần dân sự:

Võ Hoàng Ân yêu cầu Trần Ngọc T bồi thường số tiền 31.600.000 đồng đối với xe mô tô 86C1- 241.83 không thu hồi được. T chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 246/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố Trần Ngọc T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 175; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: *Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:*

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 21/10/2018, tại khu phố 11, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Lợi dụng lòng tin và sự quen biết với Võ Hoàng Ân, Trần Ngọc T sau khi mượn được xe mô tô 86C1-241.83, trị giá 31.600.000 đồng của Ân, T nhờ Đặng Quốc Thạch cầm cố xe mô tô trên cho đối tượng tên Bầu lấy số tiền 3.000.000 đồng tiêu xài thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh. Bị cáo đã từng bị xử lý hình sự nhưng không chịu sửa chữa khuyết điểm. Bị cáo ý thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ thể nhưng với bản chất tham lam tư lợi cao, muốn nhanh chóng có thu nhập mà không phải lao động nặng nhọc nên bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại mượn xe của người bị hại rồi mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự và áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- **Tình tiết tăng nặng:** Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích. Nay lại phạm tội mới do cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- **Tình tiết giảm nhẹ:** Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành thành khẩn khai báo. nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét nhân thân của bị cáo xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên việc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thêm một thời gian nhất định là cần thiết.

[5] Biện pháp tư pháp:

- **Về phần bồi thường dân sự:** Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt nhưng thể hiện tại đơn xin vắng mặt là cho bị cáo số tiền bằng giá trị chiếc xe đã bị bị

cáo chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- **Xử phạt:** Trần Ngọc T **24 tháng tù (hai mươi bốn tháng tù)**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phan Thiết , ngày 29 tháng 7 năm 2015

;

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân

Các hội thẩm nhân dân :

1/Ông Nguyễn Bính ,

2/ Bà Lưu Thị Thôi ,

Căn cứ vào các điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng Hình sự ;

Vào hồi 10 giờ 00’ ngày 29 tháng 7 năm 2015 tại phòng nghị án , Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án với vụ án :

Nguyễn Ngọc Yến – Sinh năm : 1957 – Trú tại, Khu phố Yên Vực 1, phường Tào Xuyên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa , bị truy tố về tội “ Cố ý gây thương tích ” theo quy định tại các điểm a, khoản 01,khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa , trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo , người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa ,Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề giải quyết trong vụ án như sau :

1/ Về tội danh : Hành vi của bị cáo **Nguyễn Ngọc Yến** đủ yếu tố cấu thành tội “**Cố ý gây thương tích** ” ” theo quy định tại các điểm a khoản 01,khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự ; Kết quả biểu quyết : 3/3 ;

2/ Về điều luật áp dụng :

,khoản 3 Điều 104 , điểm p , b khoản 01 , khoản 02 D(iều 46 , điều 47 Bộ luật hình sự.Kết quả biểu quyết : 3/3

3/ Về mức hình phạt :

***Xử phạt :** Nguyễn Ngọc Yến 30 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án . Kết quả biểu quyết : 3/3.

4/ Về các vấn đề khác :

***Về trách nhiệm bồi thường Dân sự :** Áp dụng khoản 01 điều 42 Bộ luật Hình sự , điều 609 Bộ luật Dân sự :

Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Ngọc Yến đã bồi thường cho Ông Lê Ngọc Hoàng 22 triệu đồng tiền chi phí điều trị .

Tuyên buộc Nguyễn Ngọc Yến phải tiếp tục bồi thường cho Lê Ngọc Hoàng 10 triệu đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại .

Từ khi bản án có hiệu lực, người được thi hành án có đơn yêu cầu, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

*** Về án phí :** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí sơ thẩm dân sự .

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về những phần có liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày được niêm yết hoặc tổng đạt bản án .

Kết quả biểu quyết : 3/3

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Bính Lưu Thị Thôi

Nguyễn Thị Như Xuân

